

Số : 3299 /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Danh mục đặt hàng các dự án thuộc**  
**Chương trình Nông thôn miền núi, bắt đầu thực hiện từ năm 2017**

**BỘ TRƯỞNG**  
**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt “Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2025”;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BKHCN ngày 22 tháng 4 năm 2016 Quy định quản lý Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025;

Xét đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương và Chánh Văn phòng Chương trình Nông thôn miền núi,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục đặt hàng giao trực tiếp 72 dự án do Trung ương quản lý bắt đầu thực hiện từ năm 2017 thuộc “Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025”. Danh mục cụ thể các dự án kèm theo quyết định này.

**Điều 2.** Giao Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất thành lập Hội đồng khoa học và công nghệ xét giao trực tiếp và Tổ thẩm định kinh phí các dự án trong Danh mục tại

Điều 1 của quyết định này; Văn phòng Chương trình Nông thôn miền núi chủ trì chuẩn bị các điều kiện cần thiết, theo quy định cho Hội đồng và Tổ thẩm định làm việc.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Vụ trưởng Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương, Chánh Văn phòng Chương trình Nông thôn miền núi và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

*Nơi nhận :*

- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐP.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**CHỦ TRƯỞNG**  
  
**Phạm Công Tạc**



TRÍCH LỤC

DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH NÔNG THÔN MIỀN NÚI DO TRUNG ƯƠNG QUẢN LÝ,  
BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2017

(Kèm theo Quyết định số: 3299/QĐ-BKHCN ngày 02 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên dự án	Mục tiêu và nội dung chủ yếu	Dự kiến sản phẩm chính	Tổ chức chủ trì	Tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ
	<b>Lạng Sơn</b>				
6.	Ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình trồng cây dược liệu Bảy lá một hoa ( <i>Paris chinensis</i> Franchet) tạo vùng sản xuất dược liệu tại tỉnh Lạng Sơn	<b>Mục tiêu:</b> Xây dựng được mô hình ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ để phát triển trồng cây dược liệu Bảy lá một hoa ( <i>Paris chinensis</i> Franchet) tạo vùng sản xuất dược liệu tại tỉnh Lạng Sơn. <b>Nội dung:</b> - Chuyển giao và tiếp nhận các quy trình kỹ thuật: nhân giống, trồng, chăm sóc, thu hoạch và sơ chế sản phẩm dược liệu Bảy lá một hoa tại tỉnh Lạng Sơn. - Xây dựng các mô hình lưu giữ cây giống gốc; nhân, ươm cây giống từ hạt và chồi mầm thân rễ; ươm nhân giống từ hạt và chồi mầm thân rễ; trồng cây dưới tán rừng; trồng cây trong nhà mái che theo hướng thâm canh tăng năng suất, hiệu quả kinh tế; sơ chế dược liệu Bảy lá một hoa. - Mô hình liên kết tiêu thụ sản phẩm có sự tham gia của doanh nghiệp. - Đào tạo kỹ thuật viên và tập huấn cho người dân tham gia.	- Chuyển giao và tiếp nhận thành công các quy trình kỹ thuật nhân giống, trồng, chăm sóc, thu hoạch và sơ chế sản phẩm dược liệu Bảy lá một hoa. - 06 mô hình sản xuất, sơ chế cây dược liệu gồm: + Lưu giữ cây giống gốc, quy mô 1000 cây, đủ tiêu chuẩn cung cấp vật liệu nhân giống. + Ươm nhân giống từ hạt và chồi mầm tập trung quy mô 50.000 cây/năm, tỷ lệ sống trên 60%, đủ tiêu chuẩn xuất vườn. + Ươm nhân cây giống từ hạt và chồi mầm phân tán tại 02 hộ nông dân quy mô 5.000 cây/năm, tỷ lệ sống trên 60%, đủ tiêu chuẩn xuất vườn. + Trồng cây dưới tán rừng, quy mô 5 ha. Cây sinh trưởng tốt, tỷ lệ sống trên 70%, năng suất sau 3 năm ước đạt 0,3kg củ/cây. + Trồng cây trong nhà mái che 1000 m <sup>2</sup> Cây sinh trưởng tốt, tỷ lệ sống trên 80%, năng suất sau 3 năm ước đạt 0,3kg củ/cây. + Sơ chế sản phẩm quy mô 200kg tươi/mô. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn quy định tại Dược điển Việt Nam. - Mô hình liên kết tiêu thụ sản phẩm với doanh nghiệp. - Đào tạo được 05 kỹ thuật viên cơ sở và tập huấn cho 200 lượt người dân vùng dự án.	Trung tâm Ứng dụng Khoa học và Công nghệ Lạng Sơn	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng, Bộ Khoa học và Công nghệ